

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 3230/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6470/TTr-STNMT-TNNKS ngày 03 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức, phường - xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các Ban Thành ủy;
- Các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố;
- Các Hội, Đoàn thể Thành phố;
- VPUB: các PCVP;
- Các Phòng NCTH;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, (ĐT-HDT) Q.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Xuân Cường



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3230/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2024
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 (sau đây gọi tắt là Luật Tài nguyên nước) được Quốc hội Khóa XV, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2023, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 02 tháng 4 năm 2024 triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức thi hành Luật Tài nguyên nước bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

b) Xác định các nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thi hành Luật Tài nguyên nước trên địa bàn Thành phố.

c) Nâng cao nhận thức về Luật Tài nguyên nước và trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương và Nhân dân trong việc thi hành Luật Tài nguyên nước trên địa bàn Thành phố.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự thống nhất Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước từ Trung ương đến địa phương.

b) Quán triệt kịp thời, đầy đủ, đúng tinh thần, nội dung, quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố trong việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước.

c) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời gian thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện Luật Tài nguyên nước.

d) Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật

a) Tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn Thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2025 (sau khi Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật ở trung ương được Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức).

b) Tổ chức tuyên truyền Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Cơ quan thực hiện: Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố, Đài Truyền hình Thành phố, các cơ quan báo chí của Thành phố chủ trì tuyên truyền Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức, các phường - xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật cho: cán bộ, công chức của các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức, các phường - xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo trên cơ sở tài liệu tại các cuộc tập huấn chuyên sâu do Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức.

2. Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố có liên quan đến lĩnh vực tài nguyên nước

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ban pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố, Sở Tư pháp và các Sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức thực hiện rà soát, lập Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố liên quan đến lĩnh vực tài nguyên nước cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới để tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31 tháng 12 năm 2024.

3. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước

Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Y tế, An toàn thực phẩm, Giao thông vận tải theo chức năng nhiệm vụ phối hợp với các Bộ, ngành trung ương chủ trì tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước đảm bảo chất lượng, tiến độ theo quy định.

4. Thực hiện các nhiệm vụ của Thành phố được giao trong Luật Tài nguyên nước

a) Tổ chức thu thập, cung cấp, cập nhật thông tin, dữ liệu về tài nguyên nước thuộc phạm vi quản lý vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia (căn cứ khoản 7 Điều 7 Luật Tài nguyên nước); xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý và tổng hợp, cập nhật kết quả vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia (căn cứ khoản 4 Điều 10 Luật Tài nguyên nước).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức, các phường - xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

b) Tổ chức rà soát chức năng nguồn nước trong quy hoạch thành phố; xác định, công bố chức năng đối với nguồn nước mặt nội tỉnh trong trường hợp chưa có quy hoạch hoặc quy hoạch chưa thể hiện chức năng nguồn nước (căn cứ khoản 5 Điều 22 Luật Tài nguyên nước).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức, các phường - xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

c) Tổ chức lập, công bố, điều chỉnh danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước; trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt, điều chỉnh phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước, kế hoạch, phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước (căn cứ khoản 3 Điều 23 Luật Tài nguyên nước); giao mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước cho Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã để quản lý, bảo vệ (căn cứ điểm d khoản 6 Điều 23 Luật Tài nguyên nước).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức, các phường - xã, thị trấn, Tổng Công ty Cáp nước Sài Gòn TNHH MTV, Công ty Cổ phần Cáp nước Kênh Đông, Công ty Cổ

phần Đầu tư Nước Tân Hiệp, Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nước sạch Sài Gòn, Công ty Cổ phần BOO Nước Thủ Đức.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

d) Tổ chức xác định, điều chỉnh vị trí, giá trị dòng chảy tối thiểu trên sông, suối nội tỉnh; trình Ủy ban nhân dân Thành phố công bố dòng chảy tối thiểu trên các sông, suối nội tỉnh; trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt, công bố dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu đập, hồ chứa xây dựng trên các sông, suối quy định tại điểm b khoản 1 Điều 24 Luật Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước (căn cứ khoản 7 Điều 24 Luật Tài nguyên nước).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức, các phường - xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

d) Kiểm soát các hoạt động có nguy cơ gây ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt; xác định và tổ chức việc công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; tổ chức quan trắc, công bố thông tin chất lượng nguồn nước sinh hoạt, cảnh báo hiện tượng bất thường về chất lượng nguồn nước sinh hoạt trên địa bàn; tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện các biện pháp theo dõi, giám sát, bảo vệ chất lượng nguồn nước sinh hoạt tại địa phương (căn cứ khoản 2 Điều 26 Luật Tài nguyên nước).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức, các phường - xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

e) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định việc chuyển đổi mục đích sử dụng đối với các moong khai thác khoáng sản, đất, vật liệu xây dựng sau khi dừng khai thác tạo thành hồ để điều hòa, tích trữ nước, cấp nước, tạo cảnh quan khi đáp ứng đủ các điều kiện quy định của Luật Tài nguyên nước, pháp luật về đầu tư, đất đai, bảo vệ môi trường, khoáng sản và cập nhật, bổ sung vào danh mục nguồn nước mặt nội tỉnh và danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp (căn cứ khoản 5 Điều 27 Luật Tài nguyên nước).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức, các phường - xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

g) Tổ chức thực hiện việc khoanh định, công bố, điều chỉnh danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất; tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định đưa ra khỏi danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác

nước dưới đất khi nguồn nước dưới đất đã phục hồi (căn cứ khoản 4 Điều 31 Luật Tài nguyên nước).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức, các phường - xã, thị trấn, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV, Công ty Cổ phần hạ tầng nước Sài Gòn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

h) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch bảo vệ nước dưới đất. Kế hoạch phải ban hành trong thời hạn không quá 03 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành và được xem xét, điều chỉnh định kỳ 05 năm hoặc điều chỉnh đột xuất để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ nguồn nước (căn cứ khoản 7 Điều 31 Luật Tài nguyên nước).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức, các phường - xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

i) Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, tổ chức thực hiện việc lập kế hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên phù hợp với kịch bản nguồn nước theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố và các yêu cầu quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên nước (căn cứ khoản 6 Điều 35 Luật Tài nguyên nước);

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức, các phường - xã, thị trấn, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV, Công ty Cổ phần Cấp nước Kênh Đông, Công ty Cổ phần Đầu tư Nước Tân Hiệp, Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nước sạch Sài Gòn, Công ty Cổ phần BOO Nước Thủ Đức.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

k) Khi xảy ra hạn hán, thiếu nước, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, tổ chức thực hiện các biện pháp ứng phó, giảm thiểu thiệt hại; tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định sử dụng các nguồn nước mặt, nước dưới đất và các công trình cấp nước dự phòng hiện có trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý để chủ động ứng phó với tình trạng thiếu nước bảo đảm nước cấp cho sinh hoạt và các nhu cầu sử dụng nước thiết yếu khác; tổ chức huy động mọi nguồn lực để thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng thiếu nước trên địa bàn (căn cứ khoản 2 Điều 36 Luật Tài nguyên nước); tổ chức thực hiện biện pháp khẩn cấp để bảo đảm nước sinh hoạt trong trường hợp hạn hán, thiếu nước hoặc sự cố ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng gây ra thiếu nước (căn cứ khoản 4 Điều 43 Luật Tài nguyên nước).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV, Công ty Cổ phần Hạ tầng nước Sài Gòn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

l) Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt quy trình hoặc điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa theo thời gian thực theo đề nghị của tổ chức quản lý, vận hành đập, hồ chứa (căn cứ điểm b khoản 8 Điều 38 Luật Tài nguyên nước); lập danh mục các đập, hồ chứa trên sông, suối thuộc địa bàn quản lý phải xây dựng quy chế phối hợp vận hành; tổ chức xây dựng quy chế phối hợp vận hành giữa các đập, hồ chứa trên sông, suối (căn cứ khoản 9 Điều 38 Luật Tài nguyên nước).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

m) Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm: rà soát, điều chỉnh các quy trình vận hành hồ chứa, công trình, hệ thống công trình thủy lợi bảo đảm sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, đa mục tiêu, chống thất thoát, lãng phí nước và bảo đảm lưu thông của dòng chảy trong hệ thống công trình, không gây út đọng, ô nhiễm nguồn nước; tổ chức việc chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cây trồng, vật nuôi phù hợp với khả năng đáp ứng của nguồn nước, kịch bản nguồn nước, phương án điều hòa, phân phối tài nguyên nước quy định tại Điều 35 và Điều 36 của Luật Tài nguyên nước; áp dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm, hiệu quả (căn cứ khoản 2 Điều 44 Luật Tài nguyên nước).

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

n) Tổ chức xây dựng, vận hành mạng quan trắc tài nguyên nước đối với các nguồn nước nội tỉnh (căn cứ điểm b khoản 1 Điều 51 Luật Tài nguyên nước); giám sát hoạt động khai thác tài nguyên nước đối với các công trình thuộc thẩm quyền cấp phép (căn cứ điểm c khoản 2 Điều 51 Luật Tài nguyên nước).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

o) Tổ chức xây dựng kế hoạch, lộ trình quy định các loại dự án phải có phương án sử dụng nước tuân hoàn, tái sử dụng nước đối với các dự án tại các khu vực thường xuyên xảy ra hạn hán, thiếu nước và xác định các ưu đãi mà dự án đó được hưởng theo quy định của pháp luật (căn cứ khoản 4 Điều 59 Luật Tài nguyên nước).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

p) Tổ chức lập, trình Ủy ban nhân dân Thành phố công bố, điều chỉnh danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp đổi với hồ, ao, đầm, phá thuộc nguồn nước mặt nội tỉnh (căn cứ khoản 6 Điều 63 Luật Tài nguyên nước).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

q) Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, căn cứ kịch bản nguồn nước, phương án điều hòa, phân phối tài nguyên nước quy định tại khoản 4, khoản 7 Điều 35 và khoản 1 Điều 36 của Luật Tài nguyên nước, tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống xâm nhập mặn (căn cứ khoản 6 Điều 64 Luật Tài nguyên nước).

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

r) Tổ chức rà soát, đề nghị các tổ chức, cá nhân quản lý vận hành công trình thủy lợi đã xây dựng và khai thác trước ngày 01 tháng 01 năm 2013 thuộc phạm vi quản lý mà chưa được đăng ký, cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước hoàn thành thủ tục đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước chậm nhất là ngày 30 tháng 6 năm 2027 (căn cứ khoản 6 Điều 86 Luật Tài nguyên nước).

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

s) Tổ chức xác định, thể hiện phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước trên bản đồ địa chính

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức; Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức, các phường - xã, thị trấn và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn Thành phố chịu trách nhiệm thực hiện theo phân công tại Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

2. Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức căn cứ vào Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước trên địa bàn quản lý và Báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để theo dõi.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch này để kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo quy định.

4. Căn cứ nhiệm vụ được giao, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức và cơ quan, đơn vị có liên quan lập dự toán kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

5. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, thành phố Thủ Đức và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh, kiến nghị về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo./.